

## CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

"Điều khoản tham chiếu" bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

### I. Giới thiệu:

#### 1. Khái quát về dự án:

1.1. Tên dự án: **Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm Mạnh Tân, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.**

1.3. Địa điểm xây dựng: xã Thu Lâm, TP. Hà Nội.

1.4. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp & phát triển nông thôn (Công trình thủy lợi); cấp IV.

1.5. Quy mô xây dựng:

Căn cứ theo Quyết định số 4228/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội (phê duyệt dự án) nội dung quy mô dự án như sau:

- Các thông số kỹ thuật chính:

+ Diện tích phục vụ tiêu:  $Stiêu=1.920ha$

+ Tàn suất thiết kế tiêu:  $Ptiêu=10\%$ .

+ Tàn suất kiểm tra tiêu:  $PKTtiêu=5\%$ .

+ Lưu lượng tiêu thiết kế trạm bơm:  $Q= 20 m^3/s$ .

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm Mạnh Tân, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, gồm các hạng mục:

+ Xây dựng mới trạm bơm tiêu với lưu lượng thiết kế  $20m^3/s$  (lắp đặt 04 tổ máy bơm, lưu lượng mỗi máy  $Q=5m^3/s$ ); gồm các hạng mục: Nhà trạm bơm, bể hút, bể xả, cống xả qua đê, kênh xả ngoài đê, cung cấp lắp đặt máy bơm, thiết bị cơ khí trạm bơm.

+ Xây dựng hệ thống điện trung, hạ thế, trạm biến áp và thiết bị điện đồng bộ của trạm bơm;

+ Sửa chữa nhà quản lý, xây dựng các công trình phụ trợ phục vụ công tác thi công, quản lý, vận hành (nhà kho, sân, công, tường rào, kết nối giao thông, ...);

+ Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Mạnh Tân, chiều dài khoảng 6,944km từ Cầu Bãi (xã Việt Hùng) đến trạm bơm Mạnh Tân đảm bảo tiêu thoát nước theo thiết kế; cải tạo nâng cấp đường bờ kênh kết hợp quản lý và vận hành;

#### 2. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 17: Tư vấn giám sát thi công xây lắp.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 720 ngày.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Giá gói thầu: Giá gói thầu phê duyệt đã bao gồm thuế VAT là 10%. Đề nghị các nhà thầu khi tham dự chào giá đã bao gồm thuế VAT là 10%. Giá trị thuế VAT sẽ được chuẩn xác theo quy định của Nhà nước tại thời điểm nghiệm thu thanh toán.

### **3. Mục đích tuyển chọn tư vấn:**

Chủ đầu tư thực hiện đúng theo các quy định của Luật Xây dựng; Luật đấu thầu và các văn bản pháp lý hiện hành, mục đích để chọn được nhà thầu tư vấn độc lập có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện công tác tư vấn xây dựng giúp Chủ đầu tư giám sát chất lượng công trình, đồng thời đem lại hiệu quả cao cho dự án.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện**

- Phạm vi công việc: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị toàn bộ công trình. theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và theo quy mô dự án đã được phê duyệt.

- Nguồn vốn: Ngân sách

- Cơ quan thực hiện dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Thư Lâm.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 720 ngày

### **2. Nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn:**

2.1. Việc giám sát thi công xây dựng công trình phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Công tác giám sát được thực hiện ngay từ khi khởi công công trình.
- Giám sát thường xuyên liên tục trong quá trình thi công xây dựng.
- Căn cứ vào hồ sơ thiết kế được duyệt, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng. Các tài liệu liên quan khác.

- Trung thực, khách quan, không vụ lợi.

2.2. Nhiệm vụ cụ thể của Nhà thầu Giám sát thi công xây dựng công trình:

Nhiệm vụ của Tư vấn giám sát đại diện cho Ban QLDA trong công tác giám sát thi công xây dựng công trình để đảm bảo quản lý tiến độ, chất lượng, giá thành công trình và tuân thủ các yêu cầu thiết kế và quy chuẩn kỹ thuật của dự án.

- Các công việc thi công xây dựng phải được thực hiện tuân thủ theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định của pháp luật về xây dựng, các quy định khác có liên quan.

- Thành lập văn phòng tư vấn giám sát. Rà soát và nghiên cứu các hồ sơ tài liệu của dự án.

- Lập kế hoạch chi tiết về nhân sự thực hiện giám sát. Lập kế hoạch triển khai thực hiện giám sát.

- Quản lý hợp đồng và giám sát thi công xây dựng, bao gồm các nhiệm vụ chính:

(i) Đại diện cho Ban quản lý dự án/Chủ đầu tư để quản lý các hợp đồng xây lắp

(ii) Bố trí nhân sự đủ điều kiện năng lực theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ, đồng thời phù hợp với hồ sơ hợp đồng.

(iii) Lập đề cương chi tiết thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình. Nội dung đề cương giám sát thi công xây dựng công trình bao gồm: Sơ đồ tổ chức hệ thống giám sát thi công; văn phòng giám sát tại hiện trường; nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung công việc thực hiện của mỗi chức danh giám sát; hệ thống quản lý chất lượng và kế hoạch, quy trình kiểm soát chất lượng; quy trình kiểm tra, nghiệm thu, phương pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ; nội dung cần thiết khác liên quan đến giám sát xây dựng công trình. Nội dung đề cương chi tiết phải phù hợp với nội dung trong hồ sơ hợp đồng và phải được chủ đầu tư chấp thuận trước khi tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình.

(iv) Thực hiện chức năng giám sát thi công xây dựng công trình và tư vấn cho chủ đầu tư trong quản lý, theo dõi, kiểm tra về chất lượng, khối lượng, tiến độ, giá thành xây dựng, an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình theo đúng hợp đồng thi công xây dựng, hồ sơ thiết kế được duyệt, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và các điều kiện kỹ thuật liên quan của công trình.

(vi) Nghiệm thu các công việc do Nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo quy định và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

(vii). Thực hiện các nội dung công việc liên quan khi có yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong quá trình thực hiện dự án và khi quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

(viii) Chủ trì và phối hợp với nhà thầu thi công để thống nhất (về quy cách, nội dung) và lập các loại biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công, phiếu đề xuất lệnh thay đổi (điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán...), các loại văn bản khác liên quan đến quá trình thi công và quản lý chất lượng thi công, trình chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thi công để áp dụng thống nhất.

- Khi Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng thì phải lập Báo cáo về công tác giám sát thi công công trình và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan với những nội dung báo cáo này.

### 2.3. Rà soát hồ sơ thiết kế:

Các công tác như khảo sát, thiết kế chi tiết và dự toán của các hạng mục công trình đã được thực hiện trong gói thầu khác. Trong phạm vi gói thầu này, tư vấn có nhiệm vụ như sau:

(i) Rà soát lại toàn bộ thiết kế công trình nhằm:

- Đảm bảo được bản chất và khối lượng các công việc thi công cần thực hiện.
- Phát hiện các sai sót, không hợp lý, không thực tế của thiết kế
- Kiểm tra sự đồng bộ, thống nhất của các hạng mục trong toàn bộ dự án
- Kiểm tra mức độ chi tiết và đầy đủ của thiết kế, đảm bảo làm tài liệu cơ bản cho thi công.
- Kiểm tra mức độ chính xác của khối lượng và đầu mục công việc được đưa ra trong dự toán thiết kế.

- Đề xuất các biện pháp điều chỉnh, bổ sung thiết kế.

(ii) Trong quá trình thi công, Nhà thầu xây lắp sẽ đệ trình các bản vẽ thiết kế thi công bổ sung, điều chỉnh. Tư vấn sẽ có trách nhiệm xem xét các bản vẽ đó về:

- Sự phù hợp với thiết kế chi tiết đã được phê duyệt.
- Sự hợp lý của các bổ sung và chỉnh sửa so với tình hình thực tế.

Tình hình thực hiện và kết quả của các công tác nói trên sẽ được tư vấn báo cáo với Chủ đầu tư bằng văn bản.

#### 2.4. Giám sát chất lượng thi công xây dựng:

Nội dung giám sát chất lượng thi công xây dựng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ.

a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;

c) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

d) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;

đ) Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

e) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

g) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;

h) Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

i) Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;

k) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

l) Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

m) Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

n) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

o) Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

p) Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

q) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

#### 2.5. Giám sát thực hiện tiến độ thi công xây dựng:

a) Căn cứ theo bảng tiến độ thi công tổng thể, rà soát tiến độ chi tiết do Nhà thầu lập trình Chủ đầu tư phê duyệt. Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện của nhà thầu trong quá trình thi công đối với từng hạng mục công việc, hạng mục công trình và công trình đảm bảo phù hợp với tiến độ đã quy định. Trường hợp tiến độ thi công thực tế của một hoặc một số hạng mục công việc, công trình bị chậm so với tiến độ chi tiết, cần yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế thi công và các điều kiện khác tại công trường, nhưng không làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của gói thầu, dự án, báo cáo chủ đầu tư xem xét chấp thuận; đồng thời kiểm tra đôn đốc đảm bảo tiến độ yêu cầu khi điều chỉnh.

b) Phối hợp với nhà thầu thi công để đề xuất hoặc kiểm soát đề xuất của nhà thầu thi công về các giải pháp rút ngắn tiến độ thi công trên nguyên tắc không được làm ảnh hưởng đến chất lượng và đảm bảo giá thành hợp lý.

c) Trường hợp tổng tiến độ của thi công gói thầu, dự án bị kéo dài so với quy định của hợp đồng, thì tư vấn giám sát phải đánh giá, xác định các nguyên nhân, trong đó

cần phân định rõ các yếu tố thuộc trách nhiệm của nhà thầu thi công và các yếu tố khách quan khác, báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của hợp đồng hoặc dự án theo quy định.

d) Thường xuyên kiểm tra năng lực của nhà thầu về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu và thực tế thi công tối thiểu 01 lần một tháng; yêu cầu nhà thầu bổ sung hoặc báo cáo, đề xuất với chủ đầu tư các yêu cầu bổ sung, thay thế nhà thầu, nhà thầu phụ để đảm bảo tiến độ khi thấy cần thiết.

e) Xác nhận việc kéo dài hoặc rút ngắn tiến độ của nhà thầu thi công làm cơ sở để chủ đầu tư, cơ quan có thẩm quyền xem xét việc thưởng, phạt hoặc các hình thức xử lý theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

f) Kiểm tra, xác nhận tiến độ thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu lập đảm bảo phù hợp tiến độ thi công đã được duyệt;

#### 2.6. Giám sát khối lượng thi công xây dựng công trình:

a) Kiểm tra xác nhận, nghiệm thu về: khối lượng đạt chất lượng, đơn giá đúng quy định do nhà thầu thi công lập và trình, giá trị vật tư trên công trường hoặc giá trị bán thành phẩm (nếu có); đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào chứng chỉ thanh toán hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng.

b) Căn cứ tình hình thực tế thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện hợp đồng, xem xét đề xuất của nhà thầu xây lắp, đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời chủ đầu tư về: khối lượng phát sinh có trong hợp đồng gốc, khối lượng phát sinh mới ngoài hợp đồng gốc, do các thay đổi về phạm vi công việc và thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán khối lượng, đơn giá do điều chỉnh hoặc bổ sung do nhà thầu thực hiện, lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

c) Theo dõi, kiểm tra các nội dung điều chỉnh giá, trượt giá, biến động giá; thực hiện yêu cầu của chủ đầu tư trong việc lập, thẩm tra dự toán bổ sung và điều chỉnh dự toán; hướng dẫn và kiểm tra nhà thầu lập hồ sơ trượt giá, điều chỉnh biến động giá theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Cùng tham gia với chủ đầu tư thương thảo phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng. Đề xuất với chủ đầu tư phương án giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có).

#### 2.7. Nghiệm thu công việc xây dựng:

Theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP

(1). Căn cứ vào kế hoạch thí nghiệm, kiểm tra đối với các công việc xây dựng và tiến độ thi công thực tế trên công trường, người giám sát thi công xây dựng công trình và người phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp của nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công. Kết quả

nghiệm thu được xác nhận bằng biên bản cho một hoặc nhiều công việc xây dựng của một hạng mục công trình theo trình tự thi công.

(2). Người giám sát thi công xây dựng công trình phải căn cứ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng, các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình thi công xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu để kiểm tra các công việc xây dựng được yêu cầu nghiệm thu.

(3). Người giám sát thi công xây dựng phải thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng và xác nhận bằng biên bản, tối đa không quá 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công của nhà thầu thi công xây dựng. Trường hợp không đồng ý nghiệm thu phải thông báo lý do bằng văn bản cho nhà thầu thi công xây dựng.

2.8. Công tác kiểm tra bản vẽ hoàn công và thanh toán giai đoạn, quyết toán công trình

- Kiểm tra Bản vẽ hoàn công do nhà thầu thi công lập đảm bảo cụ thể, đầy đủ và chính xác theo thực tế công trình được thi công để nâng cao hiệu quả, tính xác thực trong công tác thanh toán giai đoạn; thẩm định, phê duyệt quyết toán vốn dự án đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng.

- Kiểm tra, rà soát công tác thanh toán giai đoạn, quyết toán công trình theo quy định.

2.9. Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường:

Giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng theo quy định tại 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 và quy định của pháp luật về an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

### **3. Thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:**

Thời gian bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn là ngay khi hợp đồng có hiệu lực và bên mời thầu tổ chức triển khai dự án.

## **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

### **1. Thời gian thực hiện: 720 ngày**

Trường hợp Nhà thầu phụ hoặc Nhà thầu chính gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết và báo cho Chủ đầu tư, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét việc chấp thuận gia hạn hợp đồng việc kéo dài thời gian thực hiện Hợp đồng;

Trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng cũng không được phép làm tăng giá hợp đồng.

### **2. Báo cáo:**

- Phân kỳ báo cáo: Chế độ báo cáo phải được thực hiện ở các giai đoạn sau đây (ngoài ra nếu có vấn đề đặc biệt cần báo cáo, bên mời thầu sẽ có yêu cầu bằng văn bản):

- + Báo cáo sơ bộ giai đoạn chuẩn bị khởi công;
  - + Các giai đoạn xây dựng hoàn thành;
  - + Báo cáo tháng tư vấn giám sát;
  - + Báo cáo hoàn thành hạng mục công trình, công trình đưa vào sử dụng;
  - + Giai đoạn quyết toán công trình;
  - + Báo cáo theo yêu cầu của Hợp đồng;
  - + Sự cố công trình xây dựng (nếu có).
  - + Nơi nhận báo cáo: Bên mời thầu sẽ nhận được các báo cáo theo định kỳ như đã nêu ở mục trên.
- Tiến độ nộp báo cáo:

STT	Báo cáo	Ngày đến hạn
1.	Báo cáo sơ bộ giai đoạn chuẩn bị khởi công	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, tài liệu.
2.	Báo cáo hàng tháng	Tuần đầu tiên của tháng tiếp theo.
3.	Các giai đoạn xây dựng hoàn thành	Trong quá trình chuẩn bị nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoàn thành.
4.	Báo cáo hoàn thành hạng mục công trình, công trình đưa vào sử dụng.	Trong quá trình chuẩn bị nghiệm thu hạng mục công trình, công trình đưa vào sử dụng.
5.	Báo cáo cuối cùng.	Giai đoạn quyết toán công trình

#### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

- Quy định trong E-HSMT.

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

Cử cán bộ hỗ trợ, phối hợp với Nhà thầu tư vấn trong việc thực hiện Hợp đồng.

Cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của Tư vấn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.

Thông báo những thay đổi, điều chỉnh liên quan đến dự án như thay đổi chủ trương, quy mô đầu tư (nếu có) cho Nhà thầu.

Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **VI. Các yêu cầu khác**

- Tài liệu chứng minh hợp đồng tương tự:

+ Hợp đồng tư vấn.

+ Biên bản nghiệm thu giá trị khối lượng công việc hoàn thành có xác nhận của chủ đầu tư hoặc biên bản nghiệm thu quyết toán hoặc biên bản thanh lý hợp đồng hoặc hóa đơn hoặc các tài liệu chứng minh có tính pháp lý tương đương khác.

+ Thời điểm xác định hợp đồng hoàn thành để xác định hợp đồng tương tự là thời điểm nghiệm thu công việc hoàn thành.

+ Không xem xét, đánh giá đối với các hợp đồng mà nhà thầu đã thực hiện với tư cách nhà thầu phụ do được chuyển nhượng thầu bất hợp pháp.

+ Đối với các hợp đồng kinh tế được ký kết với đơn vị tư nhân không sử dụng vốn đầu tư công hoặc không thuộc nhà nước quản lý (Hợp đồng kinh tế; Biên bản nghiệm thu và kèm theo một trong các tài liệu sau: Hóa đơn tài chính/giấy phép đầu tư/giấy phép xây dựng/Quyết định phê duyệt dự án/hồ sơ thẩm định/nghiệm thu của các cơ quan chuyên môn....).

- Trường hợp nhà thầu sử dụng hợp đồng thầu phụ chứng minh kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự thì Hợp đồng thầu phụ hợp lệ là hợp đồng thỏa mãn tại Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng và theo quy định pháp luật hiện hành về hợp đồng (Văn bản chấp thuận của Chủ đầu tư là nhà thầu phụ hoặc tài liệu hợp lệ khác.....).

- Trong trường hợp cần xác minh đối chiếu:

+ Nhà thầu có trách nhiệm kê khai và cung cấp các thông tin sau đây để làm cơ sở xem xét, đánh giá E-HSĐT: Tên Chủ đầu tư, số điện thoại, thông tin tham chiếu... để xác minh kinh nghiệm của nhân sự đối với các công trình mà nhà thầu và nhân sự đã kê khai.

+ Việc chứng minh kinh nghiệm trong công việc tương tự Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu liên quan để khi cần xác minh hoặc có yêu cầu kiểm tra, làm rõ hoặc đối chiếu trong quá trình thương thảo hợp đồng thì nhà thầu phải xuất trình. Bao gồm: Hợp đồng tư vấn; Bản vẽ thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt; Quyết định phê duyệt/Báo cáo thẩm định; Thông tin từ đơn vị mà cá nhân đó cộng tác sử dụng để chứng minh kinh nghiệm. Trường hợp BMT yêu cầu cung cấp để làm rõ hoặc đối chiếu mà nhà thầu cố tình không làm rõ hoặc không cung cấp thông tin thì nhà thầu có thể bị coi là vi phạm quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 16 của Luật đấu thầu.

- Các tài liệu đính kèm trong E-HSĐT là tiếng nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt đính kèm.

Nhà thầu đính kèm các tài liệu chứng minh theo yêu cầu của E-HSMT là (Bản chính hoặc bản sao công chứng hoặc chứng thực do các cơ quan tổ chức có thẩm quyền thực hiện).